

Số: /KL-SNN

Đồng Nai, ngày tháng 5 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc Thanh tra đột xuất việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 92/QĐ-SNN ngày 20/4/2023 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thanh tra đột xuất việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, từ ngày 24/4/2023 đến ngày 28/4/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại các huyện, thành phố: Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Tân Phú, Định Quán, Trảng Bom, TP. Long Khánh;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 16/5/2023 của Trưởng đoàn thanh tra về việc thanh tra đột xuất việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật (BVTV); kinh doanh chế phẩm diệt côn trùng y tế trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trên địa bàn tỉnh Đồng Nai hiện nay thống kê có 611 cơ sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, trong đó trên địa bàn huyện, thành phố (05 huyện, 01 thành phố) sau có số cơ sở:

- + Huyện Xuân Lộc: 113 cơ sở;
- + TP. Long Khánh: 42 cơ sở;
- + Huyện Tân Phú: 104 cơ sở;
- + Huyện Định Quán: 106 cơ sở;
- + Huyện Trảng Bom: 59 cơ sở;
- + Huyện Cẩm Mỹ: 78 cơ sở.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Cơ sở kinh doanh thuốc BVTV được thanh tra đột xuất trực tiếp trên các địa bàn: Tổng 48 cơ sở, cụ thể: huyện Xuân Lộc 09 cơ sở; Tp. Long Khánh 04 cơ sở; huyện Tân Phú 09 cơ sở; huyện Định Quán 09 cơ sở; huyện Trảng Bom 11 cơ sở; huyện Cẩm Mỹ 06 cơ sở.

2. Kiểm tra việc chấp hành các điều kiện kinh doanh thuốc BVTV:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 48/48 cơ sở có giấy đúng quy định.

- Về niêm yết giá:

+ 48/48 cơ sở có niêm yết giá bán đúng quy định.

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV:

+ 47/48 cơ sở kinh doanh có giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán theo quy định.

+ 01/48 cơ sở kinh doanh giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV đã hết hạn, hành vi trên được chế tài tại Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; đã xử phạt cơ sở trên với tổng tiền 1.500.000 đồng;

3. Kiểm tra hồ sơ công bố chất lượng:

Có 48/48 cơ sở có đầy đủ hồ sơ công bố chất lượng.

4. Kiểm tra việc kinh doanh các loại thuốc BVTV được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam; truy xuất nguồn gốc:

- 48/48 cơ sở kinh doanh thuốc BVTV có tên trong danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng Việt Nam và Danh mục thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng tại Việt Nam được quy định tại Thông tư số: 19/2022/TT-BNNPTNT ngày 02/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.

5. Kiểm tra về kinh doanh chế phẩm diệt côn trùng y tế trong lĩnh vực nông nghiệp:

+ Có 44 cơ sở không phát hiện kinh doanh chế phẩm diệt côn trùng y tế trong lĩnh vực nông nghiệp.

+ 03 cơ sở vi phạm về kinh doanh chế phẩm diệt côn trùng y tế sử dụng trong nông nghiệp, cụ thể: sản phẩm Sói Xám 350 SC nhãn hàng hóa không ghi đối tượng đăng ký phòng trừ và 02 sản phẩm (SanToSo 100sc và TopGold 900WP) có nhãn hàng hóa ghi, in thêm hình ảnh của ruồi vàng, bọ xít muỗi, rệp và hình ảnh các loại hoa quả sản phẩm nông nghiệp.

+ Có 03 Công ty (cơ sở) phân phối liên quan đến hành vi vi phạm trên được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020.

Các hành vi vi phạm trên được chế tài tại Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; đã xử phạt 06 cơ sở vi phạm trên với tổng số tiền 6.750.000 đồng.

* Tổng số quyết định và số tiền xử phạt: Ban hành 07 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 07 cơ sở vi phạm với tổng số tiền là 8.250.000 đồng (**tám triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng**); các cơ sở vi phạm đã chấp hành nghiêm túc quyết định xử phạt, đóng tiền đầy đủ và đúng thời gian quy định vào Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai.

III. KẾT LUẬN

1. Trong thời gian 05 ngày thanh tra đột xuất về hoạt động kinh doanh thuốc BVTV được 48 cơ sở/611 cơ sở toàn tỉnh, chiếm 7,86 %.

2. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV thực hiện tốt

- 48/48 cơ sở tuân thủ tốt về điều kiện kinh doanh thuốc BVTV, chiếm 100%

- 45/48 cơ sở tuân thủ tốt về ghi nhãn trong sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV, chiếm 93,75%.

- 48/48 cơ sở tuân thủ tốt việc lưu giữ hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng, đảm bảo truy xuất nguồn gốc, chiếm 100%.

- 48/48 cơ sở kinh doanh thuốc BVTV nằm trong danh mục được phép sử dụng, chiếm 100%.

3. Các cơ sở kinh doanh thuốc BVTV vi phạm:

Có 04 cơ sở vi phạm/48 cơ sở được thanh tra, chiếm 8,33% và có 03 Công ty phân phối sản phẩm có liên quan hành vi vi phạm.

* Tổng số quyết định và số tiền xử phạt: Ban hành 07 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các cơ sở vi phạm, với tổng xử phạt là 8.250.000 đồng (*tám triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*).

(Có danh sách các cơ sở vi phạm kèm theo phụ lục).

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

1. Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành Đoàn thanh tra đã lập biên bản yêu cầu cơ sở vi phạm ngừng ngay hành vi vi phạm hành chính.

2. Đoàn thanh tra cũng cố hồ sơ, mời cơ sở vi phạm làm việc xác định cụ thể hành vi vi phạm hành chính; ban hành 07 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với tổng số tiền xử phạt là 8.250.000 đồng (*tám triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*); tổng đạt 07/07 quyết định được cơ sở vi phạm nhận trực tiếp; đơn đốc theo dõi các cơ sở vi phạm chấp hành đúng quy định, đã nộp tiền xử phạt 8.250.000 đồng vào Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai, đạt 100%.

V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT yêu cầu:

- Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi tiếp tục phối hợp với:

+ Sở Thông tin truyền thông tiếp tục tuyên truyền cung cấp thông tin tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý trong kinh doanh thuốc BVTV, về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn và hiệu quả.

+ UBND, phòng Nông nghiệp và PTNT (phòng Kinh tế) các huyện và thành phố cập nhật, tổng hợp danh sách, có kế hoạch mở các lớp tập huấn để tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý trong kinh doanh thuốc BVTV; mở các lớp tập huấn, huấn luyện chuyên môn cho các đối tượng có nhu cầu mở đại lý buôn bán thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh và cấp giấy chứng nhận chuyên môn theo quy định; rà soát, theo

đôi quản lý tốt các tổ chức và cá nhân đã cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc BVTV đúng quy định, tránh tình trạng giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc BVTV hết hạn vẫn kinh doanh xảy ra như thời gian vừa qua; có kế hoạch hằng năm kiểm tra việc duy trì điều kiện kinh doanh thuốc BVTV của các tổ chức, cá nhân để chấn chỉnh và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm.

- Phòng Nông nghiệp và PTNT (phòng Kinh tế) các huyện, thành phố chủ động cập nhật, tổng hợp danh sách các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV trên địa bàn quản lý; hằng năm xây kế hoạch chủ trì phối hợp với Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi mở các lớp tập huấn để tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý trong sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV trên địa bàn quản lý.

- Thanh tra Sở chủ trì phối hợp với các đơn vị chức năng và các địa phương tăng cường công tác thanh tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, đặc biệt là hành vi sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV giả, kém chất lượng; thuốc BVTV cấm và không có tên trong danh mục được phép sản xuất lưu hành tại Việt Nam.

2. Đề nghị UBND các huyện, thành phố quan tâm, chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong kinh doanh thuốc BVTV của các tổ chức, cá nhân để chấn chỉnh và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trên địa bàn quản lý.

3. Kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản hướng dẫn cụ thể việc xử lý đối với các loại chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế nhưng một số công ty đưa kinh doanh chung với thuốc BVTV và nhãn ghi thuốc diệt côn trùng hại cây trồng nông nghiệp, đã thay đổi một số nội dung ghi trên nhãn cụ thể (tên thương mại, đối tượng phòng trừ, liều lượng sử dụng, thời gian cách ly, đơn vị sản xuất), để thống nhất trong việc quản lý tại các địa phương nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thanh tra Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Bảo vệ thực vật;
- UBND các huyện và thành phố;
- Giám đốc và PGĐ Sở phụ trách;
- Thanh tra Sở;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT (Kinh tế) huyện, thành phố;
- Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Cao Tiến Sỹ